TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HNGĐ - ST.
Ngày: 23 - 7 - 2020.
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Hợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Rực.

Ông Huỳnh Quyết Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hiệp Văn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 325/2019/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019 về "tranh chấp ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Kiều D, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Khưu Văn M, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp H, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện lập ngày 31/10/2019 nguyên đơn bà Đặng Thị Kiều D trình bày: Bà D và ông Khưu Văn M tự nguyện tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương vào năm 2016 nhưng không đăng kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng ý kiến thường cải vã qua lại và sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Sau khi sống ly thân thì bà D và ông M có gặp nhau nhưng không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng. Trong thời gian chung sống, bà D và ông M có 01 người con chung là Đặng Văn M, sinh ngày 16/11/2017 hiện nay sống chung với bà D; về tài sản chung và nợ chung không có.

Tại phiên tòa, Bà Đặng Thị Kiều D yêu cầu ly hôn với ông Khưu Văn M; yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đặng Văn M đến khi thành niên và không yêu cầu ông M cấp dưỡng cho con chung; về tài sản chung và nợ chung: Không có nên bà D không yêu cầu gì.

- Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Khưu Văn M trình bày: Ông M thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Kiều D về thời gian và thủ tục kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung. Ông M thống nhất ly hôn với bà Đặng Thị Kiều D, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà D cấp dưỡng cho con chung; về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn Ông Khưu Văn M đã được triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tham gia phiên tòa trình bày ý kiến: Việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và xác định tư cách của người tham gia tố tụng trong vụ án là đúng quy định của pháp luật; việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra các chứng cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa xét thấy bà Đặng Thị Kiều D và ông Khưu Văn M tự nguyện chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên mối quan hệ giữa bà D và ông M không được pháp luật công nhận là vợ chồng, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Kiều D và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Đặng Thị Kiều D và ông Khưu Văn M; giao cháu Đặng Văn M cho bà Đặng Thị Kiều D trực tiếp nuôi dưỡng, ông M không cấp dưỡng cho con chung; về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn ông Khưu Văn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông M.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, từ năm 2016 bà Đặng Thị Kiều D và ông Khưu Văn M tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì quan hệ chung sống giữa bà D và ông M do không đăng ký kết hôn nên không có giá trị pháp lý, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng và theo quy định tại điểm b khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình thì mối quan hệ giữa bà D và ông M không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử tuyên bố

không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Đặng Thị Kiều D và ông Khưu Văn M.

[3] Về con chung: Bà Đặng Thị Kiều D xác định trong thời gian chung sống, bà D và ông Khưu Văn M có 01 người con chung là Đặng Văn M, sinh ngày 16/11/2017; bà D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là đến khi thành niên. Xét thấy, từ khi bà D và ông M sống ly thân cho đến nay cháu M do bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu M, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải giao cháu M cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Ngoài ra, căn cứ vào Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử dành quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cho ông M mà không ai được cản trở.

[4] Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Đặng Thị Kiều D không yêu cầu cấp dưỡng cho con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đặng Thị Kiều D và ông Khưu Văn M xác định trong thời gian chung sống bà D và ông M không có tài sản chung và không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bà Đặng Thị Kiều D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Khưu Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 235, Điều 271, khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị Kiều D.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Đặng Thị Kiều D và ông Khưu Văn M.

1.2. Về con chung: Giao cháu Đặng Văn M, sinh ngày 16/11/2017 cho bà Đặng Thị Kiều D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên; ông Khưu Văn M không cấp dưỡng cho con chung. Dành quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cho ông M mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đặng Thị Kiều D và ông Khưu Văn M xác định không có tài sản chung và không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đặng Thị Kiều D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001103 ngày 06/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng; như vậy, bà Đặng Thị Kiều D đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm. Ông Khưu Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tống đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Long Phú;
- UBND xã thị trấn Đại Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Văn Hợi